

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2012

Số: 200/BC - TCTL - VP

**BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH NĂM 2012  
VÀ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2013**

Thực hiện văn bản số 5207/BNN-VP ngày 25/10/2012 của Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc báo cáo kiểm điểm chỉ đạo, điều hành năm 2012 và Chương trình công tác năm 2013 của Chính phủ, Tổng cục Thủy lợi báo cáo như sau:

**Phần I**

**KIỂM ĐIỂM CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH NĂM 2012**

Năm 2012, công tác thủy lợi phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Bão và áp thấp nhiệt đới xuất hiện sớm hơn so với trung bình nhiều năm, tính đến giữa tháng 11/2012 đã có 8 cơn bão và 2 áp thấp nhiệt đới, trong đó 5 cơn bão ảnh hưởng trực tiếp đến nước ta; cuối tháng 4 và đầu tháng 5 xảy ra các đợt nắng nóng liên tiếp, kéo dài đã gây ra tình trạng hạn, hán, thiếu nước tại các tỉnh Bắc bộ và Bắc Trung bộ; lụt, bão, hạn hán gây thiệt hại không nhỏ về người và tài sản; nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho phát triển thủy lợi giảm nhiều so với các năm.

Tuy nhiên, nhờ có sự chỉ đạo kịp thời của Chính phủ, Lãnh đạo Bộ, và sự phối hợp chặt chẽ của các tỉnh, thành phố cùng với sự nỗ lực của các cán bộ trong ngành Thủy lợi nên công tác thủy lợi đang từng bước vượt qua khó khăn thách thức đã đạt được một số kết quả sau:

**I. Kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Chính phủ, Bộ giao**

**1. Công tác xây dựng, thực hiện quy hoạch phát triển thủy lợi**

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương triển khai, kiểm tra thực hiện Chiến lược phát triển thủy lợi; Chiến lược phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

- Bộ, Tổng cục tăng cường chỉ đạo xây dựng quy hoạch thủy lợi trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt như: Quyết định số 1397/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 vùng Đồng bằng sông Cửu Long; Quyết định số 1554/QĐ-TTg ngày 17/10/2012 vùng đồng bằng sông Hồng; Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 24/10/2012 khu vực Miền Trung;

- Triển khai xây dựng Quy hoạch chống ngập úng cho các thành phố lớn như: TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ, Hải Phòng, Vĩnh Long, Cà Mau; Tổ chức triển khai các dự án quy hoạch thủy lợi, đê điều, quy hoạch PCLB cho các tỉnh, Thành phố; rà soát quy hoạch phòng chống lũ chi tiết các tuyến sông có đê như TP. Hải Phòng, Nam Định, Ninh Bình; quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng - Thái Bình; Rà soát quy hoạch hệ thống đê biển các tỉnh từ Quảng Ninh đến Quảng Nam; quy hoạch phòng chống lũ các tỉnh miền Trung từ Quảng Bình đến Bình Thuận; Quy hoạch chỉnh trị sông suối biên giới.

## **2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản phát triển thủy lợi**

- Thực hiện Chi thị 3290/CT-BNN-KH của Bộ trưởng về tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn TPCP do Bộ NN&PTNT quản lý, đã tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư rà soát, bố trí tiến độ từng dự án, xác định các điểm dừng kỹ thuật đảm bảo an toàn và phù hợp với khả năng kế hoạch vốn được giao.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất các dự án đầu tư xây dựng cơ bản dài hạn, năm năm, hàng năm theo chiến lược phát triển và kế hoạch đầu tư xây dựng... tham gia, phối hợp xây dựng kế hoạch chung của ngành gồm các nguồn vốn sau:

**2.1 Các dự án sử dụng vốn ODA:** gồm 05 dự án (ADB5, RETA, WB3, WB4, JICA), thực hiện đảm bảo yêu cầu.

**2.2 Các dự án trái phiếu Chính phủ:** Đầu năm 2012, Tổng cục đã chủ động phối hợp với Vụ Kế hoạch rà soát tiến độ thực hiện các dự án sử dụng vốn trái phiếu chính phủ và xây dựng phương án phân bổ nguồn vốn trái phiếu chính phủ năm 2012 cho các dự án; thường xuyên rà soát tiến độ giải ngân, nhu cầu vốn của các dự án và báo cáo Bộ để điều chỉnh nguồn vốn thực hiện các dự án cho phù hợp với tiến độ thực tế.

## **2.3 Các dự án vốn ngân sách nhà nước:**

Năm 2012, nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các dự án thủy lợi, các dự án tu bổ và các dự án duy tu đê điều do Tổng cục phụ trách được phân bổ 377 tỷ đồng là quá thấp so với nhu cầu vốn (mới đạt 15,89%) do vậy chỉ bố trí được cho các dự án đã cơ bản hoàn thành và kết thúc từ năm 2011 trở về trước, các dự án hoàn thành năm 2012 chỉ bố trí vốn được cho 05 dự án; với các dự án tiếp tục năm 2012 thì bố trí lượng vốn rất ít cho một số dự án để trả nợ một phần khối lượng đã thực hiện; các dự án khởi công mới không được bố trí vốn. Tổng cục đã làm việc với Vụ Kế hoạch rà soát tiến độ thực hiện các dự án và xây dựng phương án phân bổ chính thức nguồn vốn năm 2012 cho các dự án; thường xuyên rà soát tiến độ giải ngân, nhu cầu vốn của các dự án nêu trên và báo cáo Bộ để điều chỉnh nguồn vốn thực hiện các dự án cho phù hợp với tiến độ thực tế.

### **3. Công tác quản lý vận hành, khai thác công trình thủy lợi**

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết; phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, các Hội đồng thủy lợi liên tỉnh, kịp thời chỉ đạo các đơn vị địa phương vận hành hệ thống thủy lợi để cấp nước, phòng chống hạn hán, úng ngập, phục vụ có hiệu quả sản xuất nông nghiệp và các ngành dân sinh kinh tế khác.

- Hướng dẫn các địa phương, các Công ty KTCTTL thực hiện các chính sách về thủy lợi; Phối hợp với Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định số 67/2012/NĐ-CP ngày 10/9/2012 thay thế cho Nghị định số 115/2008/NĐ-CP ngày 14/11/2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 143/2003/NĐ-CP ngày 28/11/2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

- Triển khai Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/2/2011 của Chính phủ, Tổng cục Thủy lợi đã chỉ đạo các Công ty triển khai thực hiện các biện pháp cấp bách trong công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhằm tiết kiệm điện, nước và chi phí.

- Phối hợp với các địa phương chuẩn bị tổng kết 2 năm thực hiện chủ trương xây dựng hệ thống trạm bơm điện, tình hình quản lý thủy lợi ở Đồng bằng sông Cửu Long; đề xuất các nhiệm vụ cần triển khai trong thời gian tới.

- Phối hợp với Thanh tra Bộ, Bộ Công an tổ chức đoàn công tác đi kiểm tra tình hình vi phạm Pháp lệnh Khai thác công trình thủy lợi thuộc hệ thống Bắc Hưng Hải.

- Đào tạo nâng cao năng lực cán bộ làm nhiệm vụ quản lý khai thác công trình thủy lợi ở địa phương: Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Trường Cán bộ Nông nghiệp và PTNT 1 chuẩn bị tổ chức 02 lớp đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý, khai thác công trình thủy lợi cho cán bộ thủy lợi thuộc chi cục thủy lợi, phòng nông nghiệp và PTTN, doanh nghiệp quản lý khai thác CTTL của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

### **4. Công tác quản lý Đê điều**

- Hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện phân cấp đê ở các địa phương;

- Kiểm tra, chỉ đạo các địa phương rà soát đánh giá hiện trạng đê điều; tổng hợp, trình Bộ về các trọng điểm chống lụt bão năm 2012 của 19 tỉnh, thành phố có đê; xây dựng, phê duyệt phương án bảo vệ, vật tư dự trữ để chủ động phòng, chống lụt bão năm 2012;

- Trình Bộ phê duyệt dự án đầu tư tu bổ đê điều thường xuyên; hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện; đảm bảo khối lượng, chất lượng và tiến độ. Đến nay, các tỉnh, thành phố đã thực hiện cơ bản hoàn thành khối lượng.

- Thực hiện Quyết định số 01/2011/QĐ-TTg ngày 04/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển, đã phối hợp với các cơ quan chức năng thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính kiểm tra

thực tế và tham mưu trình Bộ có ý kiến về 65 công trình sạt lở do các địa phương trình Thủ tướng Chính phủ xin chủ trương đầu tư. Trong đó, thống nhất về chủ trương đầu tư 56 công trình, với tổng chiều dài 90 km/300 km tổng chiều dài theo đề nghị của các tỉnh/TP (bằng 30%).

- Tham gia phối hợp xây dựng quy chế giữa hai Bộ Công An và Bộ Nông nghiệp và PTNT trong việc ngăn chặn, xử lý vi phạm.

## ***5. Công tác phòng chống hạn hán, lụt bão và đảm bảo an toàn công trình***

### ***5.1 Công tác phòng chống hạn hán, lụt bão***

- Tổ chức, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan trong công tác thường trực Ban chỉ đạo phòng chống lụt bão Trung ương, kịp thời nắm tình hình diễn biến của mưa, lũ, bão tham mưu giúp Ban chỉ đạo trong công tác phòng tránh, cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hậu quả do lũ, bão gây ra.

- Tham mưu cho Bộ và Ban chỉ đạo PCLBTW chỉ đạo Ban chỉ huy PCLB và TKCN các tỉnh/TP, các cơ quan có liên quan triển khai các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng về phòng, chống lụt, bão đảm bảo an toàn hồ chứa, tổ chức Hội nghị về công tác phòng chống lụt bão năm 2012 chủ tịch UBND cấp huyện đối với các tỉnh có đề từ Hà Tĩnh trở ra...

- Tham mưu cho Ban chỉ đạo phối hợp với Ủy ban Quốc gia TKCN và các tỉnh thành phố tổ chức các cuộc diễn tập phòng tránh lũ quét, sạt lở đất; phòng chống lũ, cứu hộ đê; diễn tập ứng cứu sự cố đập và sơ tán dân hạ du ở Hoà Bình;

- Tổng thiệt hại do thiên tai gây ra từ đầu năm đến nay: Số người chết và mất tích: 237 người; người bị thương: 396 người; trên 6464 căn nhà bị đổ, cuốn trôi; Số nhà bị tốc mái, hư hại trên 100593 căn nhà; số nhà bị ngập: 18329 căn nhà; lúa bị thiệt hại trên 219.336 ha; đất đá công trình giao thông và thủy lợi bị sạt lở ... ước tính thiệt hại về vật chất khoảng 16 nghìn tỷ đồng;

- Bộ đã kịp thời nắm bắt tình hình thiệt hại phối hợp với các Bộ, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động thương Binh xã hội, Văn phòng Chính phủ đề xuất hỗ trợ kinh phí cho các địa phương khắc phục hậu quả lũ bão nhằm sớm ổn định đời sống nhân dân, khôi phục sản xuất với tổng kinh phí là 337 tỷ đồng; đang tiếp tục trình Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ cho các tỉnh bị thiệt hại do bão số 8 với kinh phí là 210 tỷ đồng; về khắc phục hậu quả do hạn hán gây ra, từ đầu năm 2012 đến nay đã tham mưu cho Bộ, trình Chính phủ hỗ trợ 03 đợt kinh phí chống hạn, khôi phục công trình thủy lợi sau lũ, bão cho các địa phương với số tiền 708,06 tỷ đồng.

### ***5.2 Về công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi***

- Thường trực công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa lũ năm 2012; Tham mưu cho Bộ ban hành Chỉ thị số 782/CT-BNN-TCTL

ngày 21/3/2012 về bảo đảm an toàn công trình thủy lợi và phòng chống ngập úng trong mùa mưa bão năm 2012; Ban hành văn bản số 317/TCTL-QLCT ngày 17/4/2012 gửi Sở Nông nghiệp & PTNT các tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị của Bộ trưởng;

- Chỉ đạo công tác kiểm tra an toàn công trình trước và sau lũ, đôn đốc các địa phương thực hiện kế hoạch sửa chữa nâng cấp công trình thủy lợi và kiểm tra việc quản lý, vận hành và bảo trì công trình thủy lợi.

- Phối hợp với các cơ quan, Bộ, ngành tổ chức kiểm tra, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ thực trạng an toàn hồ chứa nước thủy lợi trên phạm vi toàn quốc; rà soát danh mục trình Chính phủ về việc hỗ trợ kinh phí sửa chữa đảm bảo an toàn hồ chứa nước và chuẩn bị tổ chức Hội nghị An toàn hồ chứa nước theo chỉ đạo của Chính phủ.

## ***6. Công tác Khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế***

### ***6.1 Về Khoa học công nghệ:***

- Báo cáo Bộ trưởng về rà soát và áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong lĩnh vực thủy lợi phục vụ tưới tiết kiệm nước; tổng kết đánh giá công tác tiêu chuẩn – quy chuẩn trong phạm vi quản lý của Tổng cục.

- Đề xuất và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học phục vụ quản lý như: chính sách tưới tiết kiệm nước; chính sách khuyến khích tăng cường hợp tác công tư trong đầu tư, quản lý và khai thác công trình thủy lợi; mô hình tổ chức và chính sách phù hợp cho hoạt động quản lý khai thác CTTL vùng ĐBSCL....

### ***6.2 Về công tác hợp tác quốc tế***

Tăng cường hợp tác với các Tổ chức quốc tế (WB, ADB, UNDP, JICA, GTZ, FAO, UNICEF, DANIDA, AUSAID, AFD, ...), các Cơ quan chính phủ (Hà Lan, Đức, Australia.....) về hợp tác trong lĩnh vực thủy lợi; triển khai Chương trình Mục tiêu Quốc gia NS và VSMTNT; các dự án, chương trình hợp tác liên quan đến quản lý thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu trong lĩnh vực nông nghiệp, bình đẳng giới và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng.

## ***7. Công tác thanh tra kiểm tra***

- Thực hiện Quyết định số 2832/QĐ-BNN-TTr, ngày 21/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, năm 2012 Tổng cục được giao thực hiện 6 cuộc thanh tra và 5 cuộc kiểm tra. Đến nay đã thực hiện được 4 cuộc thanh tra, 02 cuộc kiểm tra theo kế hoạch; ngoài ra Tổng cục Thủy lợi phối hợp với Thanh tra Bộ tiến hành kiểm tra vi phạm Luật đê điều và Pháp lệnh phòng chống lụt bão ở một số địa phương.

- Trong năm 2012, Tổng cục đã tiếp nhận và xử lý 5 đơn thư khiếu kiện, khiếu nại, về lĩnh vực quản lý khai thác CTTL, quản lý đê điều theo thẩm quyền.

### **8. Công tác cải cách hành chính.**

- Xây dựng và triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2012; Trong đó tổ chức xây dựng hệ thống TCVN ISO 9001:2008 của Tổng cục đảm bảo kế hoạch của Bộ; Tổ chức kiểm soát thủ tục hành chính và công bố các thủ tục hành chính về lĩnh vực thủy lợi theo yêu cầu của Bộ, Chính phủ;

- Triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình hành động thực hiện phòng chống tham nhũng, tiết kiệm, chống lãng phí của Tổng năm 2012 theo Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ;

- Rà soát, báo cáo Bộ về tổ chức ngành ở địa phương (văn bản số 1037/TCTL-VP ngày 23/10/2012);

- Rà soát chức năng, nhiệm vụ cơ cấu tổ chức của Tổng cục; của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tổng cục để điều chỉnh phù hợp với cơ cấu quản lý mới của Bộ; Sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, các quy chế, quy định liên quan nhằm đẩy nhanh việc xử lý công việc quản lý nhà nước thuộc trách nhiệm của Tổng cục.

### **II. Kiểm điểm việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chương trình đề án**

Tổng cục Thủy lợi đã nghiêm túc triển khai thực hiện các chỉ đạo của Bộ, Chính phủ, nhất là Nghị quyết 16/NQ-CP ngày 08/6/2012 của Chính phủ, và các Quyết định của Bộ tại Quyết định số 3205/QĐ-BNN - PC ngày 28/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Phê duyệt Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2012; Quyết định số 1739/QĐ-BNN-PC, ngày 24/7/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc điều chỉnh Kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sáu tháng cuối năm 2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trong năm 2012, Tổng cục Thủy lợi đã và đang tổ chức xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, đề án:

- Đang Xây dựng 02 Luật; 03 Nghị định và trình Chính phủ ban hành 01 Quyết định;

- Đang xây dựng: 11 Thông tư

- Đã trình Chính phủ ban hành: 01 chương trình; 01 đề án

- Tiếp tục triển khai, thực hiện, xây dựng: 04 chương trình, 04 đề án

( Chi tiết như như phụ lục 01, phụ lục 02 kèm theo).

### **III. Các vấn đề còn tồn tại trong công tác thủy lợi**

- Quá trình đô thị hoá, công nghiệp hoá và nuôi trồng thủy sản làm thay đổi diện tích và cơ cấu sử dụng đất tạo ra những yêu cầu mới đối với công tác thủy lợi. Nhu cầu cấp nước sinh hoạt ở nông thôn, thành thị, nhu cầu tiêu thoát

tại nhiều khu vực tăng lên nhanh chóng nhưng các hệ thống thủy lợi chưa đáp ứng kịp.

- Các công trình phòng chống và giảm nhẹ thiên tai mặc dù cũng đã được quan tâm đầu tư nhưng hiện nay hệ thống đê biển, đê sông và các công dưới đê vẫn còn nhiều bất cập. Một số hệ thống thủy lợi có hiệu quả thấp do vốn đầu tư hạn chế nên xây dựng thiếu hoàn chỉnh, đồng bộ. Nhiều công trình chưa được tu bổ, sửa chữa kịp thời nên bị xuống cấp, thiếu an toàn.

- Việc thực thi Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, Luật Đê điều và Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão chưa được chú trọng đúng mức; tình trạng vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều vẫn thường xuyên xảy ra và chưa được xử lý, nước thải không được xử lý hoặc xử lý không triệt để đổ vào kênh gây ô nhiễm nguồn nước trong hệ thống thủy lợi: Bắc Đuống, Sông Nhuệ...

- Nguồn nhân lực còn hạn chế về trình độ, phân bố không hợp lý, thiếu hụt nghiêm trọng kỹ sư thủy lợi ở địa phương, vùng sâu, vùng xa.

- Tổ chức quản lý khai thác công trình thủy lợi chưa tương xứng với cơ sở hạ tầng hiện có, còn hạn chế, thiếu sót trong việc tham mưu xây dựng cơ chế chính sách và chỉ đạo thực hiện về quản lý thủy nông, đặc biệt là vấn đề thể chế quản lý chưa tạo động lực để huy động người dân tham gia hiện nay vẫn là khâu yếu kém do nhiều nguyên nhân, như: Một số cơ chế chính sách về tài chính trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi còn mang nặng tính bao cấp, chưa thực sự tạo quyền chủ động đối với các đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi; Chưa có chính sách tạo động lực khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng nước tiết kiệm, tích cực tham gia bảo vệ, quản lý công trình thủy lợi; Hệ thống cơ chế chính sách đối với các loại hình tổ chức hợp tác dùng nước đã có nhưng chưa được hoàn thiện.

- Công tác quản lý an toàn đập thiếu hệ thống quy chuẩn, tiêu chuẩn để phục vụ quản lý; Việc xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong công tác đảm bảo an toàn hồ chứa còn chưa hoàn thiện, thiếu những tiêu chí cụ thể để đánh giá an toàn đập. Trong thời gian qua, gần như công tác này mới chỉ dừng ở các việc sự vụ, tình huống công việc xem xét lại các hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn phục vụ công tác quản lý hầu như chưa làm được gì. Việc tham mưu và phối hợp với các đơn vị để thúc đẩy công tác này chưa tốt.

- Chính sách trong quản lý vẫn còn nhiều bất cập; chưa phát huy hết tiềm năng khai thác tổng hợp về du lịch, nuôi trồng thủy sản, thủy điện... Việc triển khai các quy định để hoàn thiện, đồng bộ việc thực hiện chính sách miễn, giảm thủy lợi phí từ trung ương tới các địa phương chưa cao.

- Công tác tuyên truyền nâng cao kiến thức còn thiếu thường xuyên, hiểu biết về thiên tai của cộng đồng chưa đầy đủ, còn tư tưởng chủ quan nên đã để xảy ra thiệt hại không đáng có.

- Hệ thống thông tin liên lạc ở một số địa bàn vùng sâu, vùng xa còn thiếu hoặc không đảm bảo, khi thiên tai xảy ra thường bị mất liên lạc nên công tác cập nhật tình hình thiên tai và chỉ đạo của cấp trên đến các địa phương và ngược lại gặp nhiều khó khăn, gián đoạn không kịp thời.

## **Phần II**

### **NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2013**

Thực hiện Nghị quyết 16/NQ-CP ngày 08/6/2012 của Chính phủ và thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020. Tổng cục đề xuất Chính phủ, Bộ tiếp tục chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

#### ***1. Rà soát sửa đổi, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách trong đầu tư xây dựng, quản lý khai thác công trình thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu***

- Tiếp tục chỉ đạo xây dựng các Luật Thủy lợi, Luật Phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; sửa đổi bổ sung các văn bản có liên quan.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đầu tư xây dựng và khai thác công trình thủy lợi trong điều kiện biến đổi khí hậu.

- Xây dựng đề án huy động vốn cho đầu tư phát triển hạ tầng thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu để đảm bảo tính khả thi thực hiện các dự án phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng thủy lợi.

#### ***2 Xây dựng quy hoạch phát triển thủy lợi làm căn cứ đầu tư xây dựng đảm bảo yêu cầu trước mắt cũng như lâu dài***

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch thủy lợi trong điều kiện biến đổi khí hậu, nước biển dâng; chống ngập úng cho các thành phố lớn; Quy hoạch tổng thể thủy lợi vùng Đông Nam Bộ; Quy hoạch tổng thể thủy lợi vùng Tây Nguyên; Quy hoạch phòng chống lũ các sông có đê các tỉnh miền Trung từ Quảng Bình đến Bình Thuận; Quy hoạch đê biển các tỉnh từ Quảng Nam đến Kiên Giang;

- Quan tâm chỉ đạo tổ chức, triển khai Chiến lược phát triển thủy lợi, Chiến lược phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; kế hoạch ứng phó với Biến đổi khí hậu trong lĩnh vực thủy lợi đã được phê duyệt: Quyết định số 1397/QĐ-TTg ngày 25/9/2012 vùng Đồng bằng sông Cửu Long; Quyết định số 1554/QĐ-TTg ngày 17/10/2012 vùng đồng bằng sông Hồng; Quyết định số 1588/QĐ-TTg ngày 24/10/2012 khu vực Miền Trung.

### **3. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ**

Nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ cấp nước, tiêu thoát nước, chủ động phòng chống và giảm nhẹ thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

#### **4. Tập trung thực hiện các chương trình/dự án/đề án phát triển hạ tầng thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu**

**4.1 Chỉ đạo các Bộ**, ngành chuẩn bị tổ chức Hội nghị cấp Bộ trưởng; triển khai diễn tập ASEAN về công tác phòng, chống lụt, bão; Diễn đàn Phòng tránh Thiên tai.

#### **4.2 Tiếp tục thực hiện Chương trình, đề án:**

- Chương trình Mục tiêu Quốc gia nước sạch và VSMTNT giai đoạn 2011-2015 đã được Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 366/2012/QĐ-TTg ngày 31/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tiếp tục thực hiện Chương trình củng cố nâng cấp hệ thống đê biển, đê sông; Chương trình bảo đảm an toàn các hồ chứa nước: Nâng cấp công trình đầu mối của các hồ chứa nước đảm bảo an toàn, đặc biệt là các hồ chứa nước lớn ở miền Trung và Tây Nguyên; Chương trình nâng cấp, hiện đại hóa các hệ thống thủy lợi; Chương trình phòng chống giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu;

- Tiếp tục xây dựng và triển khai Đề án nâng cao hiệu quả quản lý khai thác các hệ thống công trình thủy lợi nhằm khai thác tốt hơn các công trình thủy lợi đã được đầu tư.

#### **4.3 Tập trung thực hiện các dự án phát triển hạ tầng thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu:**

- Tập trung đầu tư nâng cấp hiện đại hóa nâng cấp các hệ thống thủy lợi; Nâng cấp công trình đầu mối của các hồ chứa nước bảo đảm an toàn, đặc biệt là các hồ chứa nước ở Miền Trung và Tây Nguyên;

- Đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm đa mục tiêu phục phát triển kinh tế, chủ động phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu:

+ Hệ thống thủy lợi sông Ray, Phước Hòa, Tân Mỹ; các công trình kiểm soát lũ ngăn mặn giữ ngọt, tiêu úng vùng đồng bằng sông Cửu Long, vùng duyên hải Miền Trung và vùng Đồng bằng sông Hồng;

+ Thực hiện các giải pháp chống ngập cho các đô thị lớn, như: TP.Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh...

+ Đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi phục vụ cho nuôi trồng thủy sản; các công trình thủy lợi nhỏ Miền núi và Hải đảo tạo nguồn nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất vùng sâu, vùng xa.

**4.4 Triển khai đầu tư xây dựng** để sớm hoàn thiện hệ thống cảnh báo thiên tai, lũ bão, sạt trượt, đất sóng thần trong cả nước.

### **5. Tăng cường công tác quản lý**

- Tăng cường và thống nhất điều hành, phối hợp giữa các Bộ, ngành, các địa phương tạo điều kiện cho công tác quản lý vận hành hệ thống công trình thủy lợi phục vụ cấp, tiêu thoát nước, phòng chống úng hạn, lụt bão. Nâng cao năng lực phân tích, dự báo giúp cho việc phòng chống thiên tai, vận hành công trình thủy lợi có hiệu quả;

- Địa phương chủ động rà soát và thực hiện qui hoạch thủy lợi theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành; quan tâm chỉ đạo và củng cố năng lực các chủ đầu tư, đơn vị quản lý các dự án xây dựng cải tạo hồ đập, quản lý khai thác công trình; giao Sở Nông nghiệp và PTNT làm đầu mối tổng hợp.

- Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước ngành thủy lợi từ Trung ương đến địa phương và tăng cường đào tạo cán bộ cho cấp huyện, xã./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để b/c);
- TTr-TCT. Hoàng Văn Thắng (để b/c);
- Văn phòng Bộ;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Lưu VT, TH.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Chuyên viên soạn thảo

Lê Thị Lan

**Nguyễn Văn Tinh**

**PHỤ LỤC 01****Tình hình triển khai xây dựng Văn bản Quy phạm pháp luật***(Kèm theo Báo cáo số: 200 /TCTL - VP, ngày 23 tháng 11 năm 2012)*

<b>STT</b>	<b>Tên Văn bản</b>	<b>Đơn vị Thực hiện</b>	<b>Thời hạn trình</b>	<b>Kết quả</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Luật</b>				
1	Luật Thủy lợi	Vụ QLNN & NSNT	Tháng 10/2014	Đang hoàn thiện Đề cương chi tiết dự thảo Luật Thủy lợi	
2	Luật Phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai	Cục Quản lý đề điều và PCLB	Tháng 10/2012	Hiện dự thảo luật đã trình QH để QH cho ý kiến tại kỳ họp thứ IV đang diễn ra	
<b>II</b>	<b>Nghị định</b>				
1	Dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Phòng tránh thiên tai	Cục Quản lý đề điều và PCLB	Theo kế hoạch xây dựng Luật	Theo tiến độ xây dựng Luật	
2	Nghị định Quy định vi phạm hành chính trong lĩnh vực đề điều; KTBVCTTL; Phòng, chống lụt, bão	Vụ Pháp chế, Thanh tra	3/2013	Dự thảo đề cương chi tiết gửi Vụ Pháp chế; Thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập	Gộp 3 ND: ND 129/2007/ND-CP ngày 02/8/2007; ND 140/2005/ND-CP ngày 11/11/2005; ND 04/1010/ND-CP theo QĐ 2604/QĐ-BNN-PC ngày 24/10/2012
3	Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng tránh thiên tai.	Cục Quản lý đề điều và PCLB	Theo kế hoạch xây dựng Luật	Theo tiến độ xây dựng Luật	
<b>III</b>	<b>Quyết định của Thủ tướng Chính phủ</b>				
1	Sửa đổi, bổ sung Quyết định 142/2009/QĐ-TTg ngày	Cục Quản lý đề điều và Phòng chống lụt bão.	7/2012	Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quyết định số 49/2012/QĐ-TTg	

	31/12/2009 về cơ chế, chính sách hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh			ngày 08/11/2012	
<b>IV</b>	<b>Thông tư của Bộ</b>				
1	Thông tư hướng dẫn các tiêu chí đánh giá hiệu quả công trình thủy lợi;	Vụ QLCTTL	Tháng 12/2012	Đang phối hợp với các đơn vị liên quan dự thảo Thông tư	Đã có văn bản số 1046/TCTL - QLCT xin rút khỏi Kế hoạch xây dựng văn bản năm 2012
2	Thông tư quy định định mức duy tu bảo dưỡng công trình thủy lợi.	Vụ QLCTTL	Tháng 12/2012	Đã đề nghị điều chỉnh kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của năm 2012 sang năm 2013	Năm 2012 chuyển sang KH 2013
3	Thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện Chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT giai đoạn 2011-2015;	Vụ QLNN & NSNT	Tháng 12/2012	Đã thay thế bằng chỉ thị của Bộ trưởng số 1452/CT-BNN-TCTL ngày 16/5/2012 triển khai thực hiện Chương trình MTQG Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012 - 2015.	
4	Thông tư liên tịch Bộ Tài chính và Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí NSNN chi cho Chương trình nước sạch và VSMTNT; .	Vụ QLNN & NSNT	Tháng 12/2012	Đã dự thảo xong lần 12. Đã gửi văn bản đến các Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính và chính thẩm định trước khi ban hành.	Đã có văn bản thẩm định của Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính và đang chuẩn bị trình các Bộ ký ban hành
5	Thông tư liên Bộ Nông nghiệp và PTNT, Y tế và	Vụ QLNN & NSNT	Tháng 12/2012	Đang hoàn thiện Dự thảo theo ý kiến đóng góp của các	

	Giáo dục & Đào tạo phối hợp thực hiện Chương trình			Bộ;	
6	Thông tư Hướng dẫn về việc lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch thủy lợi (chuyển từ 2011 sang 2012)	Vụ QLNN & NSNT	Quý 3/2012	Đang hoàn thiện theo ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng	
7	Thông tư liên Bộ hướng dẫn thực hiện Quyết định 131 của Thủ tướng Chính phủ về công tác xã hội hóa nước sạch (chuyển từ 2011 sang 2012)	Vụ QLNN & NSNT	Tháng 12/2012	Đang hoàn thiện theo ý kiến đóng góp để trình Bộ ban hành	
8	Thông tư hướng dẫn phân cấp đề	Cục Quản lý đề điều và Phòng chống lụt bão.	Tháng 8/2012	Hiện đang tổng hợp ý kiến đóng góp của các Bộ ngành, địa phương	Xin điều chỉnh đến tháng 6/2013 trình (Công văn 1167/TCTL-PCTTr ngày 21/11/2012)
9	Thông tư hướng dẫn quy định tải trọng cho phép đối với xe cơ giới đi trên đê.	Cục Quản lý đề điều và Phòng chống lụt bão.	Tháng 8/2012	Hiện đang tổng hợp ý kiến đóng góp của các Bộ ngành, địa phương	Xin điều chỉnh đến tháng 3/2013 trình (Công văn 1167/TCTL-PCTTr ngày 21/11/2012)
10	Thông tư hướng dẫn về trình tự thủ tục xử lý đột xuất sự cố đê điều.	Cục Quản lý đề điều và Phòng chống lụt bão.	Tháng 10/2012	Trình Bộ văn bản để lấy ý kiến các địa phương liên quan	Xin điều chỉnh đến tháng 6/2013 trình (Công văn 1167/TCTL-PCTTr ngày 21/11/2012)
11	Thông tư hướng dẫn lập, thẩm định và ban hành quy trình vận hành điều tiết hồ chứa nước thủy lợi	Vụ QLCTTL	Tháng 12/2012	Đang hoàn thiện dự thảo sau khi tổ chức hội thảo lấy ý kiến địa phương và các đơn vị có liên quan	

## PHỤ LỤC 02

### Tình hình triển khai thực hiện các chương trình, đề án

(Kèm theo Báo cáo số: 20 0/TCTL-VP, ngày 23 tháng 11 năm 2012)

STT	Tên Chương trình, đề án	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
I	Chương trình		
1	Chương trình nước sạch và VSMTNT giai đoạn 2011- 2015 (Quyết định số 366/2012/QĐ-TTg ngày 31/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ);	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tham mưu cho Bộ ban hành Chỉ thị số 1452/CT-BNN-TCTL ngày 16/5/2012 về việc triển khai thực hiện Chương trình giai đoạn 2012 – 2015; văn bản số 1971/BNN-TCTL ngày 29/6/2012 về việc xây dựng kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn năm 2013 và xây dựng Chương trình giai đoạn 2013-2015; Quyết định số 2570/QĐ-BNN-TCTL ngày 22/10/2012 phê duyệt điều chỉnh Bộ chỉ số và tài liệu hướng dẫn triển khai công tác theo dõi - đánh giá Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.</li><li>- Đã tổ chức họp Ban chủ nhiệm Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn sơ kết 6 tháng đầu năm và định hướng thực hiện trong thời gian tiếp theo; họp trực tuyến với 63 tỉnh, thành phố để thúc đẩy việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012 - 2015; họp thường niên giữa Chính phủ Việt Nam và các nhà tài trợ đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn năm 2011 và cam kết những nội dung cần thực hiện trong giai đoạn tới.</li><li>- Trong năm 2012 kinh phí triển khai công tác thực hiện chương trình nước sạch: ngân sách Trung ương hỗ trợ cho chương trình là 803 tỷ đồng (trong đó: về đầu tư phát triển: 750 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 87%; Sự nghiệp: 53 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 13%); Nguồn vốn các nhà tài trợ hỗ trợ theo phương thức hòa đồng ngân sách là 535 tỷ đồng (Bộ Tài chính có Quyết</li></ul>	

		<p>định số 2421/QĐ-BTC ngày 28/9/2012 về việc bổ sung dự toán Chương trình MTQG nước sạch và VSMTNT năm 2012) (<i>trong đó: vốn xây dựng cơ bản 433 tỷ đồng; vốn sự nghiệp: 39 tỷ đồng</i>); Số lượng công trình cấp nước sạch xây dựng: 183.960 công trình.</p> <p>- Cho đến nay đã giải ngân được: Nguồn vốn hỗ trợ 1.718 tỷ đồng/2.601 tỷ đồng, đạt 66% KH cả năm (Bao gồm ngân sách TW, ĐP, nguồn hỗ trợ từ quốc tế đặc biệt là nguồn vốn WB hỗ trợ cho 4 tỉnh Đồng bằng sông Hồng).</p> <p><i>Trong đó:</i></p> <p>+ Ngân sách TW 506 tỷ đồng/1.338 tỷ đồng, đạt 38% KH cả năm. Do năm 2012, các Chương trình Mục tiêu được giao kế hoạch muộn so với các năm trước.</p> <p>+ Nguồn vốn tín dụng: Theo báo cáo của ngân hàng Chính sách xã hội đến hết ngày 30/9/2012 đã cho các hộ dân vay 2.608 tỷ đồng để xây dựng 663.022 công trình, trong đó có 333.705 công trình nước sạch và 329.317 nhà tiêu hợp vệ sinh nâng mức dư nợ của Chương trình lên hơn 9.800 tỷ đồng.</p>	
2	Chương trình củng cố, nâng cấp hệ thống đê biển từ Quảng Ninh đến Quảng Nam (Chương trình 58)	Chương trình 58 giai đoạn 2006 - 2015, kinh phí được cấp là 5.035 tỷ đồng/10.000 tỷ đồng, đạt 50%; đã thực hiện đắp đê, làm kè, làm cống, trồng cây chắn sóng.	- Thiếu kinh phí thực hiện - Khó khăn trong việc quản lý về kỹ thuật, việc thực hiện thiếu đồng bộ.
3	Chương trình củng cố, nâng cấp hệ thống đê biển từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang (Chương trình 667)	Chương trình 667 giai đoạn 2010 - 2020: kinh phí được cấp đến nay là 935 tỷ đồng/19.481 tỷ đồng, đạt 5%; đã thực hiện đắp đê, làm kè, làm cống.	Thiếu kinh phí thực hiện
4	Chương trình củng cố, nâng cấp hệ thống đê	Khối lượng thực hiện ước khoảng 8.628 tỷ đồng thuộc 65 dự án nâng cấp đê điều các địa phương đã thực hiện từ trước khi Chương trình được phê	- Thiếu kinh phí thực hiện - Nhiều nơi chưa tập trung

	sông (Chương trình 2068)	duyet, thuộc các tỉnh Ninh Bình, Phú Thọ, Hưng Yên, Bắc Ninh, Hải Dương, Hà Nam, Hải Phòng, Thanh Hóa và Hà Tĩnh. Kinh phí được cấp đến nay là: 4.829 tỷ đồng, đạt 25%.	đầu tư vào các trọng điểm xung yếu
5	Chương trình an toàn hồ chứa	- Đã cơ bản đầu tư sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn các hồ chứa nước có dung tích >10 triệu m <sup>3</sup> nước và một số hồ chứa có dung tích <10 triệu m <sup>3</sup> và ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quản lý bảo đảm an toàn hồ. Đã phối hợp với các cơ quan có liên quan chuẩn bị báo cáo tổng kết chương trình đảm bảo an toàn hồ chứa. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra thực hiện chương trình an toàn hồ chứa và đề xuất danh mục hồ chứa cần hỗ trợ, tuy nhiên chưa được phê duyệt. Hiện nay, đang chuẩn bị các nội dung để tổ chức Hội nghị sơ kết chương trình đảm bảo an toàn hồ chứa theo chỉ đạo của Chính phủ.	
<b>II</b>	<b>Các Đề án</b>	<b>Tiến độ thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Đề án Nâng cao hiệu quả khai thác các hệ thống công trình thủy lợi	Hoàn chỉnh dự thảo Đề án; tổ chức hội thảo lấy ý kiến của một số cơ quan liên quan, đại diện địa phương ở các vùng miền và trình Tổng cục trưởng.	
2	Đề án Nâng cao năng lực cộng đồng và Quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng	- Đến hết tháng 10/2012, đã đào tạo được 515 giảng viên cấp tỉnh của 44 tỉnh/thành phố; 90 giảng viên cấp huyện của 12 huyện thuộc tỉnh Kiên Giang. - Đã tham mưu Bộ ký văn bản thỏa thuận hợp tác với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Trung ương Hội chữ thập đỏ Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cùng phối hợp thực hiện; đưa một số nội dung Đề án vào các dự án vốn vay của Ngân hàng thế giới, JICA,...; vận động xây dựng chiến lược thực hiện quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng vào trong kế hoạch 2012-2013 của APEC.	
3	Đề án xây dựng hệ thống trực canh cảnh báo sóng thần cho vùng có nguy cơ cao (Quyết định số	- Đã tổ chức đoàn tham quan học tập kinh nghiệm xây dựng hệ thống cảnh báo sóng thần tại Nhật Bản từ 05-06/7/2012 và tổ chức hội nghị triển khai triển khai Đề án tại TP Đà Nẵng ngày 28/9/2012;	Quá trình triển khai gặp nhiều khó khăn do chưa có kinh phí cho việc triển khai, thực hiện đề án.

	430/QĐ-TTg ngày 12/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ )		
4	Đề án Nâng cao năng lực truyền thông phục vụ cảnh báo, chỉ đạo ứng phó thiên tai, thảm họa	Hoàn thành dự thảo đề án tháng 02/2012; tổ chức lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ngành cho dự thảo Đề án (tháng 8/2012); Đã trình và chỉnh sửa theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ (tháng 9-10/2012).	Quá trình triển khai, thực hiện gặp rất khó khăn do Đề án bao gồm nội dung thực hiện của nhiều Bộ, ngành
5	Đề án thành lập Ban chỉ đạo chống hạn và xâm nhập mặn quốc gia	Đã có văn bản số 1135/TCTL-QLCT ngày 08/11/2011 gửi sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW v/v báo cáo tình hình hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống hạn hán và xâm nhập mặn cấp tỉnh, thành phố; hiện đang tổng hợp báo cáo để dự thảo đề án và đi kiểm tra khảo sát thực địa vùng Tây Nguyên.	Đang nghiên cứu xây dựng các đề án liên quan đến cơ cấu tổ chức ngoài kế hoạch đăng ký

